

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA DU LỊCH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Môi trường & quy hoạch du lịch		
Mã học phần:	71TRAV40063	Số tín chỉ:	1
Mã nhóm lớp học phần:	241_71TRAV40063_01		
Hình thức thi: Tiểu luận (có thuyết trình)	Thời gian làm bài:	07	ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_DLCD_Tên nhóm.....		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Trình bày các khái niệm, thành phần của môi trường – môi trường du lịch. Nguyên tắc, quy trình của công tác quy hoạch du lịch	Tiểu luận (có thuyết trình)	20%	Chương 1	2	
CLO 2	Phân tích mối quan hệ giữa môi trường và du lịch	Tiểu luận (có thuyết trình)	20%	Chương 2	3	
CLO 3	Vận dụng kiến thức trong việc tư vấn và xây dựng những giải pháp quy hoạch cho từng trường hợp cụ thể	Tiểu luận (có thuyết trình)	20%	Chương 3	2.5	
CLO 4	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm trong việc tổng hợp, phân tích và giải quyết các vấn đề	Tiểu luận (có thuyết trình)	20%	Phần Mở đầu	1	

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	đề trong bảo vệ môi trường du lịch và quy hoạch du lịch					
CLO 5	Thể hiện ý thức tuân thủ pháp luật về môi trường và có trách nhiệm với đồng nghiệp, cộng đồng trong thực hiện bảo vệ môi trường, môi trường du lịch, phát triển du lịch một cách bền vững	Tiểu luận (có thuyết trình)	20%	Kết luận Hình thức Phụ lục	1.5	

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Lựa chọn một điểm đến du lịch, trình bày mối quan hệ giữa du lịch & môi trường nơi đây, đề xuất giải pháp quy hoạch sản phẩm du lịch phù hợp.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1. Trang bìa
2. Bảng phân công công việc và tỷ lệ đóng góp của từng thành viên
3. Nhận xét của giảng viên
4. Lời cảm ơn
5. Mục lục
6. **PHẦN NỘI DUNG:** Sinh viên trình bày theo các nội dung sau đây:

PHẦN MỞ ĐẦU [1.0 điểm]

- Lý do chọn đề tài
- Các nghiên cứu có liên quan
- Phương pháp nghiên cứu
- Đóng góp của nghiên cứu
- Bố cục của bài báo cáo

CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN [2.0 điểm], cụ thể là:

- 1.1. Khái niệm/lý thuyết có liên quan
- 1.2. Nguyên tắc/lưu ý
- 1.3. Các nghiên cứu có liên quan (nếu có)

CHƯƠNG 2. MỐI QUAN HỆ GIỮA PHÁT TRIỂN DU LỊCH & MÔI TRƯỜNG TẠI ... [3.0 điểm], trong đó:

- 2.1 Tổng quan về địa bàn nghiên cứu
 - 2.1.1 Khái quát điều kiện tự nhiên
 - 2.1.2 Điều kiện kinh tế, văn hóa – xã hội

- 2.1.3 Thực trạng khai thác du lịch hiện nay
- 2.2 Sự tác động của du lịch đến môi trường tự nhiên & văn hóa
- 2.2.1 Tác động đến môi trường tự nhiên
- 2.2.2 Tác động đến môi trường văn hóa

CHƯƠNG 3. ĐỀ XUẤT QUY HOẠCH DU LỊCH TẠI ... [2.5 điểm], trong đó:

- 3.1 Chuẩn bị quy hoạch
- 3.2 Xác định mục tiêu quy hoạch
- 3.3 Điều tra
- 3.4 Phân tích tổng hợp
- 3.5 Phương án quy hoạch

KẾT LUẬN [0.5 điểm]

Kết luận chung

TÀI LIỆU THAM KHẢO & HÌNH THỨC TRÌNH BÀY [0.5 điểm].

HÌNH ẢNH MINH HỌA & PHỤ LỤC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI [0.5 điểm]

Lưu ý:

- Kiểu chữ: Times New Roman (*sử dụng Unicode*), cỡ chữ: 13, khoảng cách giữa các dòng là 1.5 (*Format/Paragraph, trong phần Line Spacing chọn: 1.5*)
- Dung lượng: khoảng 9.000 từ đến 12.000 từ (*tức khoảng 25 trang trở lên từ phần Mở đầu đến Kết luận*). Tối đa 40 trang, không tính phần Phụ lục.
- Định lề trang giấy: Top: 2.5cm; Bottom: 2.5cm; Left: 3.5cm; Right: 2.0cm; Header: 2.0cm; Footer: 2.0cm
- Tổng hợp, phân tích thông tin và trình bày theo cách hiểu của mình với văn phong học thuật (*không dùng văn nói*).
- Nếu sao chép thông tin của người khác thì cần ghi nguồn thông tin theo tiêu chuẩn APA.

3. Rubric và thang điểm

Rubric 4.1 – Đánh giá kết quả nhóm

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10 điểm	Khá Từ 6 – dưới 8 điểm	Trung bình Từ 5 – dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
Tiểu luận (50%)	Nội dung	40	Nội dung phong phú hơn yêu cầu; Chính xác, khoa học;	Đầy đủ theo yêu cầu; Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ;	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng;	Thiếu nhiều nội dung quan trọng; Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng;
	Hình thức	10	Trình bày đúng qui định về định dạng; Bố cục văn bản rõ ràng; Không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp;	Trình bày đúng qui định về định dạng; Bố cục văn bản rõ ràng; Còn một số sai sót về định dạng/lỗi	Còn nhiều sai sót về định dạng/lỗi chính tả, từ ngữ, bố cục không rõ ràng	Trình bày không đúng định dạng, mắc nhiều lỗi chính tả. Nhiều chỗ thiếu rõ ràng gây khó hiểu

Tiêu chí		Trọng số %	Tốt Từ 8 – 10 điểm	Khá Từ 6 – dưới 8 điểm	Trung bình Từ 5 – dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
			Sử dụng từ ngữ, câu cú phù hợp, chính xác, đa dạng, phong phú	chính tả, từ ngữ		
Thuyết trình (50%)	Nội dung	20	Nội dung phong phú hơn yêu cầu; Chính xác, khoa học;	Đầy đủ theo yêu cầu; Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ;	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng; Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng;	Thiếu nhiều nội dung quan trọng; Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng;
	Hình thức	10	Rất trực quan và thẩm mỹ;	Khá trực quan và thẩm mỹ;	Tương đối trực quan và thẩm mỹ;	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ;
	Phong cách	10	Dẫn dắt vấn đề và lập luận logic, thuyết phục;	Trình bày rõ ràng nhưng chưa logic, lập luận khá thuyết phục;	Khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng;	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
	Trả lời câu hỏi	5	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng được 1 số câu hỏi đặt đúng và chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng
	Tham gia thảo luận	5	Góp ý đầy đủ, đặt câu hỏi chính xác	Góp ý, đặt câu hỏi khá đầy đủ chính xác	Chưa góp ý, đặt câu hỏi chưa chính xác	Không/Ít tham gia góp ý, đặt câu hỏi

Điểm cuối kỳ cá nhân:

Điểm cuối kỳ cá nhân = điểm cuối kỳ nhóm * % đóng góp cá nhân

Rubric 4.2 – Đánh giá đóng góp cá nhân trong nhóm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 - 10 điểm	Khá Từ 6 - dưới 8 điểm	Trung bình Từ 5 - dưới 6 điểm	Yếu dưới 5 điểm
Tham gia họp lớp/ nhóm đầy đủ	15	Chia đều cho số lần họp lớp/nhóm			
Thái độ tham gia tích cực	15	Kết nối tốt	Kết nối khá tốt	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp hữu ích	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm đúng hạn	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng quan trọng nhưng đã khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp tốt	30	Đáp ứng tốt/sáng tạo	Đáp ứng khá tốt yêu cầu	Đáp ứng một phần yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Không sử dụng được
	100				

Người duyệt đề



Ths. Nguyễn Vũ Quỳnh Thi

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Nguyễn Thành Ngọc Thạch